

Số: 1650/QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy định công tác sinh viên của Học viện Nông nghiệp Việt Nam

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH25 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về chính sách học phí, miễn, giảm hỗ trợ học phí, hỗ trợ học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2015 ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5906/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ vào điều kiện thực tế của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Công tác sinh viên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định công tác sinh viên của Học viện Nông nghiệp Việt Nam áp dụng trong nội bộ Học viện.



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2731 ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Giám đốc Học viện về việc ban hành Quy định công tác sinh viên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Công tác sinh viên, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- Bộ NN&MT (để b/c)
- Lưu VT, TC, CTSV (22).



**Nguyễn Thị Lan**



# QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1650/QĐ-HVN ngày 16 tháng 4 năm 2026  
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này xác định quyền và nghĩa vụ của sinh viên; nội dung công tác sinh viên; công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên; công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; công tác giáo dục mọi mặt cho sinh viên, văn hoá giảng đường; hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên; thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học hệ chính quy đang học tập tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

### **Điều 2. Công tác sinh viên**

Công tác sinh viên là công tác trọng tâm của Học viện bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học.

### **Điều 3. Mục đích của công tác sinh viên**

1. Góp phần đào tạo sinh viên phát triển toàn diện, có đạo đức, có kiến thức khoa học công nghệ, văn hóa - xã hội, có kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, năng động và sáng tạo, có tính kỷ luật, có sức khỏe, đáp ứng được các yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nông thôn mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế của đất nước.

2. Đảm bảo người học được hưởng các quyền và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong Học viện.

3. Góp phần xây dựng và bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của người công dân giàu lòng nhân ái, yêu nước, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xây dựng lòng tự hào về truyền thống, ý thức trách nhiệm với Học viện.

4. Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, đồng thời hình thành năng lực tự học, tự rèn luyện, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo của sinh viên.

### **Điều 4. Yêu cầu của công tác sinh viên**

1. Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) và các quy định hiện hành.

2. Sinh viên có vị trí trung tâm, được Học viện bảo đảm điều kiện tốt nhất trong khả năng để thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại Học viện.

3. Công tác sinh viên cần bảo đảm toàn diện, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

## **Chương II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SINH VIÊN**

#### **Điều 5. Quyền của sinh viên**

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu trúng tuyển vào Học viện.
2. Được Học viện tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin về học tập, rèn luyện của cá nhân; được phổ biến nội quy, quy chế đào tạo, rèn luyện.
3. Được học tập trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện.
4. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:
  - a) Phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy chế của Bộ GD&ĐT, quy định của Học viện và các quy định khác liên quan đến sinh viên;
  - b) Được cung cấp chương trình, tiến trình đào tạo, sổ tay sinh viên theo quy định dạy và học của Học viện; được đăng ký học phần và lịch học phù hợp với điều kiện cá nhân trên cơ sở thời khóa biểu và nguồn lực hiện có của Học viện; được cung cấp tài khoản thư điện tử để phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu;
  - c) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;
  - d) Tham gia nghiên cứu khoa học, các cuộc thi tài năng, tham gia các loại hình câu lạc bộ hợp pháp dành cho sinh viên; được tham gia các chương trình đào tạo tiên tiến và các chương trình khác nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quy định của từng chương trình;
  - e) Được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ, mua bảo hiểm y tế (BHYT) theo chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước;
  - f) Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT; được tham gia các hoạt động giao lưu quốc tế, trao đổi sinh viên trong khuôn khổ Chương trình/Hiệp định hợp tác quốc tế của Chính phủ, của Học viện;
  - g) Gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam, hoạt động trong các tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (TNCS Hồ Chí Minh), Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài Học viện theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Học viện;
  - h) Được nghỉ học có thời hạn, tạm ngừng học và bảo lưu kết quả, thôi học do gia đình có hoàn cảnh khó khăn, do sức khỏe yếu theo đúng quy định hiện hành của Học viện; được học theo tiến độ nhanh, tiến độ chậm, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ GD&ĐT; được nghỉ hè, nghỉ Tết, nghỉ lễ theo quy định.
5. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước.
6. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Học viện các giải pháp góp phần xây dựng Học viện; được cung cấp các ý kiến phản hồi về hoạt động

giảng dạy và phục vụ của Học viện; đề đạt nguyện vọng hoặc khiếu nại về các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

7. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá theo quy định tại Quy chế công tác học sinh sinh viên nội trú của Bộ GD&ĐT, quy định quản lý ký túc xá và sinh viên nội trú của Học viện.

8. Được tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm hoặc cung cấp thông tin về thị trường lao động.

9. Được Học viện cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan khác; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

#### **Điều 6. Nghĩa vụ của sinh viên**

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy chế của Bộ GD&ĐT và các quy định của Học viện đối với sinh viên.

2. Tôn trọng giảng viên, cán bộ viên chức, người lao động của Học viện; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hoá giảng đường.

3. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của Học viện.

4. Xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống, uy tín của Học viện.

5. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo yêu cầu của học phần tham dự và chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Học viện; tuân thủ nghiêm túc quyền tác giả trong quá trình khai thác, sử dụng tài liệu, học liệu; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích và hoạt động xã hội vì cộng đồng, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khoẻ đáp ứng mục tiêu giáo dục của Học viện.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo quy định khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do các tổ chức tài trợ theo thoả thuận ký kết với Nhà nước/Học viện; bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định nếu không chấp hành.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, đơn vị chức năng, Giám đốc Học viện hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, công chức, viên chức.

10. Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các tiêu cực khác. Tham gia công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

11. Thực hiện thủ tục đăng ký tạm trú với công an địa phương theo quy định hiện hành của Chính phủ; khai báo về sự thay đổi về nơi cư trú đối với ban Công tác sinh viên (Ban CTSV) (đối với sinh viên ngoại trú), Trung tâm Dịch vụ trường học (đối với sinh viên nội trú); chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của địa phương, của Học viện đối với sinh viên ngoại trú, quy định của Học viện đối với sinh viên nội trú.

12. Thực hiện văn hóa giảng đường khi tới lớp học, văn hóa công sở khi tới làm việc với các đơn vị trong Học viện và khi tham gia các hoạt động tập thể; ứng xử chuẩn mực, văn minh trên môi trường mạng.

13. Sinh viên nam trong độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự phải thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự và chuyển đăng ký quân dự bị về Ban chỉ huy quân sự Học viện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự.

14. Các nghĩa vụ khác theo quy định của văn bản này và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Các hành vi sinh viên không được làm**

1. Xâm phạm quyền và lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

2. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học và người khác.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra như: quay cốp; mang tài liệu, điện thoại, các thiết bị truyền, nhận thông tin, các thiết bị có chức năng soạn thảo văn bản vào phòng thi (trừ học phần thi được bộ môn cho phép sử dụng tài liệu, điện thoại để làm bài); xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ bài thu hoạch, tiểu luận, đồ án, khoá luận, luận văn; tổ chức hoặc tham gia tổ chức học hộ, thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác. Vi phạm các quy định, quy chế về khai thác, sử dụng tài liệu, thư viện.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong Học viện; say rượu, bia khi đến lớp, trong ký túc xá và các nơi công cộng của Học viện.

4. Gây rối an ninh, trật tự.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hoá chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đòi truy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Học viện và các hành vi vi phạm đạo đức.

8. Thành lập tổ chức, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Học viện khi chưa được Giám đốc Học viện cho phép.

9. Sử dụng không gian mạng vào các hoạt động trái pháp luật, vi phạm thuần phong mỹ tục hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, tập thể theo quy định của Luật An ninh mạng.

10. Những hành vi khác trái với pháp luật của Nhà nước và quy định của Học viện.

### **Chương III**

#### **NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**

##### **Điều 8. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên**

1. Giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước;

b) Giáo dục sinh viên nhận thức và thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

c) Ban CTSV phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng;

d) Giáo dục lý tưởng, hoài bão, ý chí tự lực vượt khó vươn lên trong học tập, nghiên cứu, rèn luyện và trong đời sống của sinh viên.

## 2. Giáo dục đạo đức, lối sống cho sinh viên

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

## **Điều 9. Công tác giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật cho sinh viên**

1. Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật.

2. Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

3. Ban CTSV đưa các nội dung pháp luật phù hợp vào chương trình Tuần sinh hoạt công dân, sinh viên; Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, khoa chuyên môn tổ chức các chương trình, cuộc thi tìm hiểu về pháp luật.

## **Điều 10. Công tác giáo dục kỹ năng cho sinh viên**

1. Sinh viên được giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm.

2. Sinh viên cần hoàn thành chương trình đào tạo kỹ năng mềm trước khi được xét công nhận tốt nghiệp theo quy định của Học viện.

3. Sinh viên phải đăng ký và tham gia hoạt động ở ít nhất 1 câu lạc bộ (thuộc hệ thống các câu lạc bộ của Học viện) với thời gian tối thiểu 24 tháng trong quá trình học tập tại Học viện (áp dụng từ K69 trở đi).

## **Điều 11. Công tác giáo dục thể chất và giáo dục thẩm mỹ cho sinh viên**

### 1. Giáo dục thể chất cho sinh viên

a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ GD&ĐT;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích,...

### 2. Giáo dục thẩm mỹ cho sinh viên

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật;

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu,

những điều phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, trang phục,... và được sinh viên áp dụng trong sinh hoạt, học tập và rèn luyện.

### **Điều 12. Công tác y tế đối với sinh viên**

1. Trạm Y tế tổ chức thực hiện công tác y tế học đường, bao gồm: tổ chức khám sức khoẻ cho sinh viên khi vào nhập học và ra trường; sơ cứu, cấp cứu, khám chữa bệnh cho sinh viên trong thời gian học tập tại Học viện. Thực hiện công tác vệ sinh trường học, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; Tư vấn cho người học về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực...

2. Trạm Y tế phối hợp Trung tâm Giáo dục thể chất & Thể thao, khoa Giáo dục quốc phòng để phân loại và bố trí sinh viên học tập các học phần giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng phù hợp với tình trạng sức khoẻ của sinh viên.

### **Điều 13. Công tác văn hoá giảng đường**

1. Đoàn Thanh niên chủ trì, phối hợp với Hội Sinh viên, Ban CTSV triển khai giáo dục văn hoá giảng đường tới toàn thể sinh viên. Có kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện văn hoá giảng đường trong sinh viên.

2. Văn hoá giảng đường quy định về trang phục, bảo vệ tài sản, an ninh trật tự, an toàn giao thông, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường... và các chuẩn mực ứng xử của người học đang học tập tại Học viện.

### **Điều 14. Công tác tổ chức, quản lý hoạt động rèn luyện của sinh viên**

1. Trong điều kiện cho phép, Học viện tạo điều kiện cho các tập thể sinh viên gồm lớp, chi đoàn, chi hội, liên chi đoàn, liên chi hội, câu lạc bộ... đủ cơ sở vật chất kỹ thuật như phòng sinh hoạt tập thể, địa điểm sinh hoạt chung.

2. Ban CTSV là đầu mối tổng hợp, theo dõi kết quả đánh giá ý thức học tập, rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên sau mỗi học kỳ, năm học, khoá học; tổ chức đánh giá thi đua, khen thưởng cho tập thể và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm quy chế, nội quy theo quy định của văn bản này và các văn bản liên quan.

3. Ban CTSV chủ trì, các khoa chuyên môn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị liên quan phối hợp trong việc tổ chức Tuần sinh hoạt Công dân - Sinh viên vào đầu khoá, đầu năm và cuối khoá học.

4. Ban Khoa học và Công nghệ, các khoa, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi sáng tạo tài năng khoa học trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

5. Ban CTSV phối hợp với các đơn vị trong Học viện tổ chức đối thoại thường niên giữa lãnh đạo Học viện với người học; tổ chức hoạt động tham vấn, tư vấn cho sinh viên theo quy định của văn bản này và các văn bản liên quan.

6. Ban CTSV tổ chức, quản lý việc tham gia BHYT của sinh viên; phối hợp với Ban Tài chính và Kế toán, Trạm Y tế đôn đốc sinh viên mua bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định của Nhà nước.

7. Ban Hợp tác quốc tế chủ trì triển khai các hoạt động giao lưu, hợp tác, trao đổi sinh viên quốc tế và các hoạt động liên quan đến lưu học sinh.

### **Điều 15. Công tác chế độ, chính sách đối với sinh viên**

1. Học viện thực hiện đầy đủ, chính xác các chế độ chính sách đối với sinh viên theo quy định của Nhà nước bao gồm: Chế độ miễn, giảm học phí; chế độ trợ cấp xã hội; chế độ hỗ trợ chi phí học tập; chế độ hỗ trợ sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người...

2. Ban CTSV chủ trì tổ chức thực hiện các chế độ chính sách đối với sinh viên.

### **Điều 16. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội**

1. Văn phòng Học viện chủ trì, phối hợp với Ban CTSV cùng các ngành, các cấp chính quyền, đặc biệt với cơ quan công an địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn cho sinh viên, đặc biệt đối với sinh viên ngoại trú; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.

2. Ban CTSV tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến sinh viên; hướng dẫn sinh viên chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế.

### **Điều 17. Công tác tổ chức và hành chính đối với sinh viên**

1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ GD&ĐT và Học viện; Ban Quản lý đào tạo tiếp nhận hồ sơ sinh viên, sắp xếp bố trí sinh viên vào các lớp; Ban chủ nhiệm Khoa chỉ định Ban cán sự lớp sinh viên lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khoá học; Ban CTSV tổ chức phát hành và quản lý thẻ sinh viên.

2. Trung tâm Dịch vụ trường học tổ chức tiếp nhận sinh viên đủ điều kiện theo quy định vào kí túc xá.

3. Ban CTSV làm thủ tục chuyển đăng ký nghĩa vụ quân sự theo quy định; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu các lĩnh vực liên quan tới sinh viên và công tác sinh viên Học viện.

4. Ban CTSV phối hợp với Ban Quản lý đào tạo, các Khoa chuyên môn, các đơn vị liên quan tổ chức phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên;

5. Ban CTSV phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các đơn vị liên quan tổ chức vinh danh các sinh viên giỏi, xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện; vinh danh các tập thể và cá nhân có đóng góp xuất sắc trong công tác sinh viên.

6. Ban CTSV là đầu mối tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý sinh viên ngoại trú, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ trường học quản lý sinh viên nội trú theo quy định của Bộ GD&ĐT và của Học viện.

### **Điều 18. Thủ tục hành chính một cửa đối với sinh viên**

1. Học viện bố trí nguồn lực để thực hiện chế độ một cửa giải quyết thủ tục hành chính đối với sinh viên; bảo đảm sự tiện lợi, hiệu quả cho sinh viên.

2. Ban CTSV chịu trách nhiệm xác định đầy đủ thủ tục hành chính đối với sinh viên; là đầu mối thực hiện theo chế độ một cửa giải quyết các công việc hành chính có liên quan tới sinh viên (trừ công việc liên quan đến công tác đào tạo, cấp phát bằng, bằng điểm...).

3. Các đơn vị chức năng có trách nhiệm phối hợp với Ban CTSV thực hiện công tác một cửa giải quyết thủ tục hành chính đối với sinh viên.

### **Điều 19. Thủ tục phát bằng cho sinh viên tốt nghiệp**

1. Căn cứ vào Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng, các đơn vị liên quan đến người học (Ban Tài chính và Kế toán, Đoàn Thanh niên Học viện, Trung tâm Dịch vụ trường

học, Trung tâm Thông tin - Thư viện Lương Định Của và các Khoa chuyên môn) gửi danh sách sinh viên còn nợ học phí, nợ sách, dụng cụ, ... theo quy định của Học viện về Ban CTSV ít nhất 05 ngày trước khi phát bằng.

3. Học viện tổ chức Lễ phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên theo nghi lễ trang trọng, vinh danh những cá nhân tốt nghiệp đạt xếp loại xuất sắc, giỏi.

#### **Điều 20. Áp dụng công nghệ vào công tác quản lý sinh viên**

1. Học viện chủ động và tích cực sử dụng công nghệ số vào công tác quản lý sinh viên.

2. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

### **Chương IV**

#### **HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC SINH VIÊN**

##### **Điều 21: Hệ thống tổ chức và quản lý công tác sinh viên:**

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Học viện gồm:

1. Giám đốc Học viện. Giám đốc có thể uỷ quyền cho 01 Phó giám đốc phụ trách công tác sinh viên.

2. Ban CTSV.

3. Khoa quản lý sinh viên

4. Giáo viên chủ nhiệm.

5. Lớp sinh viên.

6. Các đơn vị phụ trách sinh viên khác: Đoàn Thanh niên Học viện; Hội Sinh viên Học viện; Văn phòng Học viện, Ban Hợp tác quốc tế, Trung tâm Dịch vụ trường học.

7. Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên.

##### **Điều 22. Quyền hạn và trách nhiệm tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Giám đốc/Phó giám đốc phụ trách công tác sinh viên**

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên trong toàn Học viện.

2. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, ngành, địa phương trong công tác sinh viên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác sinh viên. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác sinh viên Học viện vào nề nếp, bảo đảm cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

3. Quản lý sinh viên về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống theo các quy định, quy chế hiện hành.

4. Hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết của Học viện cho sinh viên, nắm bắt tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những nhu cầu chính đáng của sinh viên.

5. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên; Quyết định sự tham gia của sinh viên trong các hoạt động ngoại khoá, hoạt động xã hội.

##### **Điều 23. Quyền hạn và trách nhiệm tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Ban Công tác sinh viên**

1. Là đơn vị đầu mối phụ trách công tác sinh viên, giúp Giám đốc thực hiện nội dung công tác sinh viên.

2. Có các quyền hạn và trách nhiệm cơ bản sau đây:

- a) Định hướng công tác sinh viên của Học viện để tham mưu cho Giám đốc Học viện;
- b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng thể công tác sinh viên;
- c) Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ý thức chính trị, tư tưởng trong sinh viên;
- d) Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách, thủ tục chuyên nghĩa vụ quân sự đối với sinh viên;
- e) Tổ chức thực hiện công tác học bổng, đánh giá điểm rèn luyện đối với sinh viên;
- f) Tổ chức công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên;
- g) Đầu mối giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên (xác nhận sinh viên, làm lại thẻ sinh viên...);
- h) Kết nối cựu sinh viên với Học viện và với sinh viên đang học tập, rèn luyện tại Học viện;
- i) Là đầu mối xây dựng kế hoạch tổ chức và tổ chức Ngày hội việc làm thường niên cho sinh viên. Thống kê, quản lý dữ liệu sinh viên tốt nghiệp có việc làm hàng năm;
- j) Đơn vị đầu mối trong hoạt động kết nối doanh nghiệp;
- k) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị khác tổ chức các hoạt động: tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tìm kiếm việc làm, tư vấn học tập, tư vấn du học, các khóa đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên.
- l) Điều phối hoạt động của các đơn vị liên quan đến công tác sinh viên của Học viện.

#### **Điều 24. Quyền hạn và trách nhiệm tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Khoa quản lý sinh viên**

1. Trưởng khoa chịu trách nhiệm về công tác quản lý sinh viên đối với sinh viên mà khoa phụ trách quản lý.

2. Trưởng khoa phân công một Phó Trưởng khoa và một trợ lý trực tiếp phụ trách công tác sinh viên; Chỉ đạo các hoạt động của trợ lý Khoa, giáo viên chủ nhiệm, liên chi Đoàn, liên chi Hội, hoạt động của các lớp, câu lạc bộ, tổ nhóm sinh viên trong công tác quản lý, hỗ trợ, phục vụ sinh viên trong Khoa.

3. Trợ lý phụ trách công tác sinh viên của khoa có trách nhiệm tham mưu cho Trưởng khoa và tổ chức triển khai công tác sinh viên tại khoa.

4. Trưởng khoa/Phó trưởng khoa phân công cán bộ có kinh nghiệm, năng lực tham gia công tác giáo viên chủ nhiệm, cố vấn cho các CLB sinh viên.

#### **Điều 25. Quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị khác trong Học viện đối với công tác sinh viên**

1. Ban Quan hệ công chúng

a) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền nội bộ (Website, Facebook, Zalo, Tiktok...) về sinh viên và kết nối sinh viên tương lai;

b) Phối hợp với Ban CTSV và các đơn vị khác tổ chức các hoạt động: tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tìm kiếm việc làm, tư vấn học tập, tư vấn du học, các khóa đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên.

2. Ban Hợp tác quốc tế

a) Trực tiếp tiếp nhận, quản lý sinh viên nước ngoài theo các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định về hợp tác quốc tế của Học viện;

b) Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại Học viện;

c) Đầu mối trong công tác trao đổi sinh viên quốc tế.

### 3. Trung tâm Dịch vụ trường học

a) Trực tiếp thực hiện việc quản lý, theo dõi, giúp đỡ, phục vụ sinh viên ở nội trú trong ký túc xá;

b) Xây dựng môi trường văn minh, lành mạnh và tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho sinh viên nội trú trong cuộc sống, trong học tập, góp phần rèn luyện phẩm chất, đạo đức cho sinh viên;

### 4. Văn phòng Học viện

a) Chủ trì trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông trong sinh viên;

b) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị chức năng để hỗ trợ sinh viên trong học tập, trong cuộc sống.

### 5. Trạm Y tế

a) Trạm Y tế tổ chức thực hiện công tác y tế học đường, bao gồm: tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên khi nhập học và ra trường; sơ cứu, cấp cứu, khám chữa bệnh cho sinh viên trong thời gian học tập tại Học viện. Thực hiện công tác vệ sinh trường học, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; Tư vấn cho người học về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, dinh dưỡng hợp lý, phát triển thể chất, tinh thần và hoạt động thể lực...;

b) Phối hợp thực hiện công tác bảo hiểm y tế cho sinh viên;

c) Chủ trì công tác y tế dự phòng, y tế học đường; phối hợp trong triển khai vệ sinh môi trường trong Học viện.

### 6. Trung tâm Thông tin - Thư viện Lương Định Của

a) Tổ chức xây dựng, quản lý nguồn học liệu đầy đủ, phong phú tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên sử dụng và khai thác các nguồn học liệu phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học;

b) Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ việc khai thác thông tin của sinh viên; xây dựng không gian thư viện phục vụ học tập tại chỗ của sinh viên;

c) Hướng dẫn sinh viên khai thác, sử dụng nguồn học liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu khoa học.

### 7. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Học viện

a) Phối hợp với các đơn vị chức năng, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao ý thức chính trị - tư tưởng cách mạng, giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, rèn luyện đạo đức, lối sống, phát triển các kỹ năng của đoàn viên, thanh niên; Chủ trì công tác văn hoá giảng đường;

b) Quản lý đoàn viên, hội viên đang học tập tại Học viện theo đúng Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;

c) Đầu mối tổ chức và quản lý các CLB sinh viên, thúc đẩy phong trào học tập và nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong sinh viên.

8. Các đơn vị khác có liên quan có trách nhiệm cụ thể hóa công tác sinh viên phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao.

### **Điều 26. Lớp sinh viên**

1. Lớp sinh viên bao gồm: Lớp sinh viên theo khóa học (gọi tắt là lớp sinh viên), lớp sinh viên theo tín chỉ (gọi tắt là lớp học phần).

a) Lớp sinh viên được tổ chức, biên chế không quá 130 sinh viên, những sinh viên cùng ngành/chuyên ngành, cùng khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học. Sinh viên chịu sự quản lý về các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo lớp sinh viên;

b) Lớp sinh viên được chia thành các tổ sinh viên, từ 20-25 sinh viên/tổ. Mỗi tổ có tổ trưởng (Tutor). Tutor có thể là thành viên ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn hoặc sinh viên do lớp bình chọn;

c) Lớp học phần được tổ chức, biên chế bao gồm những sinh viên đăng ký học cùng học một học phần, được sắp xếp vào lớp học tín chỉ theo từng học kỳ. Khi kết thúc thi học phần, lớp tự giải thể.

#### **2. Ban cán sự các lớp sinh viên**

a) Mỗi lớp sinh viên có Ban cán sự lớp gồm 01 lớp trưởng và không quá 3 lớp phó. Đầu khoá học, Ban cán sự lớp do khoa quản lý sinh viên chỉ định. Ban cán sự đầu khoá làm việc trong thời gian không quá 12 tháng. Hàng năm (vào khoảng thời gian đầu năm học mới), Khoa/hoặc giáo viên chủ nhiệm chủ trì tổ chức cho các lớp họp để bầu lại Ban cán sự. Ban cán sự do Trưởng khoa công nhận dựa trên kết quả bầu của các lớp sinh viên;

#### **b) Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp sinh viên**

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức sinh hoạt lớp ít nhất 03 lần/kỳ vào thời gian đầu, giữa, và cuối học kỳ, với nội dung làm việc được thống nhất trước với giáo viên chủ nhiệm.

- Ban cán sự lớp có thể tổ chức sinh hoạt lớp đột xuất khi cần thiết để giải quyết các công việc của lớp.

- Tổ chức cho sinh viên trong lớp thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch và sự chỉ đạo, điều động của Học viện, Khoa, Ban CTSV.

- Đôn đốc và kiểm tra sinh viên trong lớp chấp hành nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện; xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

- Tổ chức hoạt động của lớp để động viên, giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và trong cuộc sống.

- Thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm, Khoa, Ban CTSV, các đơn vị có liên quan và các giảng viên để đề nghị cung cấp thông tin và giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp.

- Thay mặt sinh viên trong lớp phản ánh ý kiến của sinh viên với lãnh đạo Học viện, lãnh đạo Khoa, các đơn vị chức năng của Học viện trong hội nghị đối thoại giữa sinh viên và lãnh đạo Học viện.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Học viện trong hoạt động của lớp.

- Tổ chức họp lớp đánh giá và xác nhận kết quả điểm rèn luyện của sinh viên trong lớp theo hướng dẫn đánh giá điểm rèn luyện dưới sự chỉ đạo của Khoa, giáo viên chủ nhiệm.

- Báo cáo tình hình học tập, rèn luyện, cư trú theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với giáo viên chủ nhiệm, Khoa và/hoặc Ban CTSV.

c) Quyền lợi của Ban cán sự lớp

- Được cộng điểm rèn luyện theo quy định của Học viện.

- Được ưu tiên xem xét khen thưởng và giới thiệu quần chúng ưu tú kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Lớp trưởng và các Tutor được hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định của Học viện.

3. Lớp trưởng/Ban cán sự lớp học phần

a) Mỗi lớp học phần có 01 lớp trưởng và không quá 2 lớp phó do giảng viên giảng dạy học phần chỉ định vào buổi học đầu tiên;

b) Lớp trưởng các lớp học phần có nhiệm vụ sau:

+ Theo dõi và báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế của sinh viên trong lớp với giảng viên phụ trách học phần.

+ Thực hiện các nhiệm vụ do giảng viên giảng dạy học phần phân công.

c) Ban cán sự lớp học phần kết nối được cộng điểm rèn luyện trong học kỳ; được ưu tiên xem xét khen thưởng và giới thiệu quần chúng ưu tú kết nạp Đảng CSVN.

### **Điều 27. Giáo viên chủ nhiệm**

1. Trưởng khoa phân công giảng viên, viên chức của khoa làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp sinh viên để hỗ trợ quản lý, hướng dẫn các hoạt động học tập và rèn luyện của lớp sinh viên.

2. Chức năng, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm

a) Tham mưu và giúp việc cho Trưởng khoa trong công tác quản lý sinh viên.

b) Quản lý các hoạt động của sinh viên trong lớp

- Tổ chức cho lớp bầu ban cán sự, lớp trưởng và các lớp phó. Chỉ đạo và hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành chi đoàn trong các hoạt động của lớp.

- Phối hợp với Khoa trong xét cấp học bổng, đánh giá kết quả rèn luyện, khen thưởng và kỷ luật sinh viên; phối hợp với ban CTSV trong tư vấn, hỗ trợ sinh viên.

- Chỉ đạo ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn trong việc triển khai đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên.

- Chỉ đạo lớp trong việc kê khai thông tin chỗ ở của sinh viên theo quy định. Liên lạc với gia đình sinh viên khi cần thiết.

- Tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ (ít nhất 03 lần/học kỳ), lập biên bản họp lớp để theo dõi. Cụ thể như sau:

Họp lần 1: Tổng kết học kỳ, đánh giá điểm rèn luyện, xét khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra kế hoạch học tập của học kỳ. Thời gian họp: Tháng 9 (học kỳ 1, tổng kết học kỳ 2 năm học trước) và tháng 2 (học kỳ 2, tổng kết học kỳ 1 của năm học).

Họp lần 2: Họp giữa học kỳ; kiểm tra, hỗ trợ các hoạt động của lớp.

Họp lần 3: Tháng 11 (học kỳ 1) và đầu tháng 5 (học kỳ 2) để hướng dẫn đăng ký tín chỉ học kỳ tiếp theo, chuẩn bị kỳ thi kết thúc học kỳ...

Trường hợp cần thiết thì tổ chức họp lớp đột xuất.

- c) Tư vấn, hỗ trợ sinh viên về học tập, rèn luyện, về đời sống và các hoạt động xã hội.
  - Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của sinh viên, để kịp thời hỗ trợ sinh viên trong học tập và đời sống.
  - Tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong lập kế hoạch học tập, trong nghiên cứu khoa học và trong cuộc sống.
  - Tư vấn, phổ biến cho sinh viên thực hiện các quy định của pháp luật, của Học viện và khoa chuyên môn.
- 3. Quyền lợi của giáo viên chủ nhiệm
  - a) Được cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác sinh viên;
  - b) Được chi trả thù lao làm việc theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Học viện và Quy chế của các khoa chuyên môn.

## **Chương V**

### **CÔNG TÁC THAM VẤN, TƯ VẤN, HỖ TRỢ VÀ DỊCH VỤ ĐỐI VỚI SINH VIÊN**

#### **Điều 28. Hệ thống tổ chức và yêu cầu của công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên**

1. Hệ thống tổ chức của công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên gồm: Ban CTSV làm đầu mối phối hợp với các khoa chuyên môn, Văn phòng Học viện, Ban Quan hệ công chúng, Ban Hợp tác quốc tế, Trạm Y tế, Trung tâm Thể chất và Thể thao, Trung tâm Dịch vụ trường học, Trung tâm Thông tin - Thư viện Lương Định Của, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Học viện và các đơn vị liên quan thực hiện công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên.

2. Yêu cầu của công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên

- a) Học viện đảm bảo nguồn lực thực hiện công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên;
- b) Công tác tham vấn, tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên đảm bảo được các nhu cầu trong sinh hoạt và học tập, rèn luyện của sinh viên.

#### **Điều 29. Các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên**

1. Các hoạt động hỗ trợ sinh viên

- a) Hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định. Cung cấp hệ thống quy trình giải quyết công việc để sinh viên thực hiện các thủ tục liên quan;
- b) Cung cấp tài liệu học tập, mở lớp học tập các học phần ngoài giờ hành chính, lớp tăng cường, lớp bổ trợ...;
- c) Hỗ trợ đặc biệt từ Khoa chuyên môn, giảng viên đối với những sinh viên có học lực yếu;
- d) Giới thiệu việc làm thêm;
- e) Kết nối tín dụng sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên hoàn thiện hồ sơ về tín dụng sinh viên. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân xây dựng quỹ học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn;
- f) Kết nối chỗ ở phù hợp điều kiện tài chính, học tập của sinh viên;
- g) Kết nối với gia đình sinh viên để phối hợp với Học viện nhằm tạo điều kiện, cơ hội cho sinh viên thực hiện việc học tập tích cực, hoàn thành chương trình đào tạo;
- h) Tư vấn về tâm lý, sức khỏe và kết nối với các công ty bảo hiểm;

i) Hỗ trợ đánh giá tình hình, điều kiện và xây dựng các kế hoạch học tập, rèn luyện, hoạt động ngoại khoá hiệu quả phù hợp với nguyện vọng, điều kiện của sinh viên;

j) Các hỗ trợ khác phù hợp với điều kiện, quy định của Học viện, với Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 2. Các hoạt động dịch vụ sinh viên

a) Học viện tổ chức các dịch vụ phục vụ sinh viên trong đời sống, học tập và các nhu cầu khác của sinh viên;

b) Học viện tổ chức hệ thống các cửa hàng, ki ốt, căng tin, chợ sinh viên... đảm bảo văn minh, tiện ích, đáp ứng đúng, đủ các nhu cầu của sinh viên;

c) Học viện thực hiện xã hội hóa công tác dịch vụ đối với sinh viên nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu về dịch vụ của sinh viên;

d) Học viện khuyến khích các tổ chức, cá nhân, kể cả sinh viên tham gia vào công tác dịch vụ đối với sinh viên.

## **Điều 30. Hỗ trợ tư vấn pháp lý, tham vấn tâm lý**

1. Tư vấn giúp sinh viên giải quyết những khó khăn về pháp lý, sức khỏe, quản lý tài chính cá nhân.

2. Tham vấn giúp sinh viên tự giải quyết những khó khăn trong quan hệ tình bạn, tình yêu, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản;

3. Học viện ưu tiên sử dụng nhân lực để hỗ trợ về pháp lý, tâm lý, y tế đáp ứng nhu cầu tham vấn, tư vấn của sinh viên;

4. Chế độ đối với chuyên gia tham vấn, tư vấn được thực hiện theo các quy định liên quan.

5. Bảo đảm bí mật theo quy định của pháp luật đối với sinh viên nhận tham vấn, tư vấn về sức khỏe, pháp lý, tâm lý...

## **Điều 31. Hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp**

1. Tư vấn về ngành, chuyên ngành đào tạo và cơ hội tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp cho các đối tượng tuyển sinh vào Học viện.

2. Tư vấn các chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành nghề sinh viên đang được đào tạo.

3. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa gặp gỡ, trao đổi với các đơn vị sử dụng lao động, giúp sinh viên bổ sung kiến thức thực tế, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm và nhanh chóng thích ứng được với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

## **Điều 32. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên**

1. Học viện kết nối giữa nhà tuyển dụng với sinh viên và cựu sinh viên để tư vấn giới thiệu việc làm cho sinh viên, giúp nhà tuyển dụng lựa chọn được người lao động phù hợp với yêu cầu công việc.

2. Tổ chức các buổi giao lưu, hội nghị, hội chợ việc làm thường niên.

3. Tổ chức tham quan, trao đổi tại các doanh nghiệp, địa phương trong và ngoài nước.

4. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho sinh viên các kỹ năng mềm cần thiết trước khi tốt nghiệp, trong đó có kỹ năng cơ bản khi tìm việc làm.

### **Điều 33. Hỗ trợ đặc biệt cho sinh viên**

1. Hỗ trợ đặc biệt dành cho sinh viên có nguy cơ không thể hoàn thành chương trình đào tạo vì lý do khách quan hoặc chủ quan nhưng có nguyện vọng, mong muốn được hỗ trợ để có cơ hội học tập tích cực nhằm hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp Bằng tốt nghiệp.

2. Nội dung hỗ trợ đặc biệt: tư vấn thủ tục hành chính, xây dựng lộ trình học tập cá nhân, mở lớp học ngoài giờ hành chính, hỗ trợ phụ đạo từ thầy cô, sinh viên giỏi, tư vấn tâm lý, sức khỏe...

## **Chương VI HỌC BỔNG SINH VIÊN**

### **Điều 34. Đối tượng, mức, quỹ và nguồn học bổng khuyến khích học tập**

#### **1. Đối tượng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

Sinh viên đang học tại Học viện, có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên, tổng số tín chỉ đăng ký và tích lũy trong kỳ theo Quy chế Đào tạo trình độ Đại học theo phương thức tín chỉ của Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

#### **2. Mức học bổng:**

a) Học bổng loại khá: Mức học bổng bằng mức trần học phí của ngành, chuyên ngành mà sinh viên phải đóng tại Học viện, mức cụ thể do Giám đốc Học viện quyết định.

b) Học bổng loại giỏi: Mức học bổng cao hơn loại khá do Giám đốc Học viện quy định đối với sinh viên có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi trở lên và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên;

c) Học bổng loại xuất sắc: Mức học bổng cao hơn loại giỏi do Giám đốc Học viện quy định đối với sinh viên có điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện đều đạt loại xuất sắc.

***Lưu ý:** Đối với những ngành Sư phạm thì mức học bổng theo đơn giá được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Học viện;*

#### **3. Nguồn học bổng: Được bố trí tối thiểu 8% nguồn thu học phí.**

### **Điều 35. Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Ban CTSV phối hợp với Ban Tài chính và Kế toán (TC&KT) xác định Quỹ học bổng sinh viên của học kì trước ở tuần đầu tiên của kì học mới. Ban TC&KT trình Giám đốc phê duyệt.

2. Căn cứ trên quỹ học bổng của toàn Học viện được phê duyệt, Ban CTSV xác định quỹ học bổng cho từng khoa, khóa, ngành học dựa trên số lượng sinh viên của khoa, khóa, ngành.

3. Khoa căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên thực hiện xét, cấp học bổng theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống, theo khóa, ngành đến hết quỹ học bổng đã được xác định.

4. Kết quả xét cấp học bổng của Khoa được gửi về Ban CTSV để rà soát, tổng hợp trình Hội đồng xét học bổng, rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện.

5. Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên tổ chức họp để bình xét, phê duyệt danh sách sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng khuyến khích học tập.

6. Giám đốc ra quyết định cấp phát học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trên cơ sở đề xuất của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên.

7. Học bổng được cấp theo từng học kỳ và cấp 10 tháng trong năm học. Thời gian xét không quá 10 tuần kể từ đầu mỗi học kỳ.

8. Trong trường hợp cần thiết, theo đề xuất của Ban CTSV, Giám đốc/Phó Giám đốc quyết định xét, cấp đợt bổ sung học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên. Thời gian xét cấp bổ sung này không quá 20 ngày kể từ thời điểm kết thúc xét cấp học bổng khuyến khích học tập sinh viên đợt chính.

### **Điều 36. Kết nối nhà tài trợ học bổng sinh viên**

1. Nhà tài trợ là các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức và các cá nhân hảo tâm.

2. Học viện khuyến khích các khoa quản lý sinh viên, các đơn vị và cá nhân của Học viện thực hiện hiệu quả công tác kết nối học bổng tài trợ sinh viên.

3. Ban CTSV là đầu mối kết nối với nhà tài trợ học bổng sinh viên ở cấp Học viện; chịu trách nhiệm về phát triển học bổng tài trợ sinh viên.

### **Điều 37. Đối tượng nhận học bổng tài trợ sinh viên**

1. Đối tượng nhận học bổng tài trợ sinh viên

a) Ưu tiên thực hiện theo yêu cầu của nhà tài trợ về đối tượng nhận tài trợ;

b) Học viện có thể định hướng, giới thiệu cho nhà tài trợ những đối tượng được nhận học bổng tài trợ như: Sinh viên có thành tích học tập cao và hoạt động đoàn thể tốt, sinh viên thuộc đối tượng chính sách, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...;

c) Sinh viên thuộc đối tượng chính sách, có thành tích học tập, rèn luyện cao hơn, điều kiện khó khăn hơn được ưu tiên loại học bổng có giá trị cao hơn;

d) Sinh viên không nhận quá 1 học bổng tài trợ trong 1 kì học.

2. Thủ tục xác định đối tượng nhận học bổng tài trợ

a) Căn cứ trên nguồn học bổng tài trợ hàng năm, Ban CTSV xác định số lượng học bổng tài trợ sinh viên cho từng Khoa quản lý sinh viên.

b) Căn cứ trên yêu cầu của nhà tài trợ và Học viện về đối tượng nhận học bổng; căn cứ vào tình hình thực tế của sinh viên trong Khoa, Khoa đề xuất danh sách sinh viên nhận học bổng tài trợ;

c) Ban CTSV cùng các đơn vị liên quan thẩm tra, rà sát, phản hồi về Khoa nếu cần;

d) Ban CTSV đề xuất Giám đốc ra quyết định hoặc danh sách sinh viên nhận học bổng tới nhà tài trợ.

### **Điều 38. Tổ chức trao học bổng tài trợ sinh viên**

1. Học bổng tài trợ sinh viên được tổ chức trao tập trung thành 2 đợt chính: kì 1 (tháng 10/tháng 11) và kì 2 của năm học (tháng 3/tháng 4). Ngoài ra có thể trao thêm đợt phụ theo đề nghị đặc biệt của nhà tài trợ.

2. Trước mỗi đợt trao học bổng tối thiểu 15 ngày, Ban CTSV xây dựng kế hoạch trao học bổng tài trợ sinh viên trình Giám đốc/Phó Giám đốc xét duyệt.

3. Ban CTSV chủ trì tổ chức Lễ trao học bổng tài trợ sinh viên. Lễ trao đảm bảo trang trọng, văn minh, hiệu quả.

4. Hàng năm, Ban CTSV tham mưu, trình Giám đốc Học viện phê duyệt các hoạt động nhằm tri ân nhà tài trợ học bổng sinh viên.

## **Chương VII**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

#### **Điều 39. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên**

1. Kết quả rèn luyện của người học được đánh giá trên tất cả các mặt với thang điểm 100.

2. Quá trình đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cần đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác và đúng quy trình được quy định bởi quy chế này.

3. Các đơn vị có liên quan trong nhà trường cần phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

4. Bảo đảm tính thực chất của điểm rèn luyện để sinh viên phấn đấu có kết quả rèn luyện tốt nhất nhằm bảo đảm mục tiêu đào tạo toàn diện đối với sinh viên.

5. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học. Trong đó, điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của trường; Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó; Điểm rèn luyện toàn khóa là trung bình cộng của điểm rèn luyện các năm học.

#### **Điều 40. Nội dung đánh giá và thang điểm**

1. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100 với 05 tiêu chí chính:

a) Kết quả học tập (Từ 0 đến 20 điểm);

b) Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường (Từ 0 đến 25 điểm);

c) Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa - văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội,... (Từ 0 đến 20 điểm);

d) Phẩm chất công dân, trách nhiệm và quan hệ cộng đồng (Từ 0 đến 25 điểm);

e) Tham gia công tác cán bộ lớp, Đoàn, Hội sinh viên, các tổ chức khác (Từ 0 đến 10 điểm).

2. Điểm cộng, điểm trừ:

Để khuyến khích sinh viên rèn luyện tốt, có thành tích tốt, đồng thời bảo đảm đánh giá công bằng, đầy đủ, chính xác đối với sinh viên, Học viện thực hiện:

a) Điểm cộng (Từ 0 đến 20 điểm);

b) Điểm trừ (Từ 0 đến 20 điểm).

Điểm này đưa vào điểm đánh giá và xếp loại điểm rèn luyện

Tổng điểm rèn luyện không vượt quá 100 điểm, gồm cả điểm thưởng (điểm cộng).

#### **Điều 41. Phân loại kết quả rèn luyện của sinh viên**

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

e) Dưới 35 điểm: loại kém.

3. Kết quả đánh giá trong một số trường hợp riêng

a) Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá;

b) Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình;

c) Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ;

d) Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện;

e) Người học hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học:

- Nếu thời gian học bổ sung tương ứng từ 01 học kỳ trở lên thì tiếp tục được đánh giá rèn luyện trong thời gian hoàn thành bổ sung và tốt nghiệp;

- Nếu thời gian học bổ sung ít hơn 01 học kỳ hoặc trong thời gian chờ xét tốt nghiệp thì không thuộc diện đánh giá điểm rèn luyện.

f) Người học khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể;

g) Người học nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện và sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định;

h) Người học đồng thời hai chương trình đào tạo được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp người học hoàn thành chương trình thứ nhất thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá rèn luyện của người học;

i) Người học chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng/Giám đốc hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện.

#### **Điều 42. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên**

Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ được thực hiện như sau:

**Bước 1:** Các Khoa chuyên môn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên Học viên và các đơn vị phòng ban chức năng tập hợp minh chứng để đánh giá điểm rèn luyện sinh viên gửi về thường trực Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng kỷ luật, sinh viên cấp Học viện (Ban CTSV)

**Bước 2:** Ban CTSV tổng hợp minh chứng gửi về các Khoa chuyên môn.

**Bước 3:** Sinh viên thực hiện tự đánh giá điểm rèn luyện trên hệ thống đánh giá điểm rèn luyện theo thông báo của Học viện.

**Bước 4:** Các lớp tổ chức họp xét đánh giá rèn luyện cho tất cả sinh viên trong lớp và gửi kết quả về Khoa.

**Bước 5:** Hội đồng cấp Khoa họp xét, thống nhất và thông báo danh sách điểm rèn luyện

của Khoa cho sinh viên; tiếp nhận giải đáp khiếu nại (Nếu có).

**Bước 6:** Học viện tổ chức họp xét và công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên.

**Bước 7:** Học viện ban hành quyết định và thông báo tới sinh viên kết quả rèn luyện của sinh viên trong học kỳ.

#### **Điều 43. Sử dụng kết quả điểm rèn luyện sinh viên**

1. Kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học và xét các chính sách, ưu đãi dành cho sinh viên.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện mỗi năm học được sử dụng trong việc xét duyệt các danh hiệu khen thưởng cá nhân và tập thể.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được sử dụng trong việc xét các danh hiệu sinh viên toàn khóa học như Thủ khoa, Á khoa đầu ra.

4. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc sẽ được Học viện xem xét biểu dương, khen thưởng.

### **Chương VIII**

#### **THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN**

#### **Điều 44. Đối tượng và cấp thi đua, tuyên dương, khen thưởng**

1. Đối tượng thi đua, tuyên dương, khen thưởng.

a) Cá nhân sinh viên đang theo học tại kỳ xem xét khen thưởng. Trường hợp đặc biệt do Giám đốc Học viện quyết định;

b) Tập thể sinh viên gồm:

- Lớp học theo niên chế.

- Các tập thể sinh viên khác: Chi đoàn, liên chi đoàn, chi hội, liên chi hội; Đội sinh viên tự quản, tình nguyện; Câu lạc bộ; phòng ở ký túc xá; Các tổ, đội, nhóm sinh viên...

2. Đối tượng tuyên dương, khen thưởng thường xuyên được thực hiện trong suốt năm học đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời, cụ thể:

- Đạt thành tích xuất sắc trong các đợt thi đua do Học viện, Khoa, Trung tâm Thông tin

- Thư viện Lương Định Của... phát động (theo tiêu chuẩn xét thưởng cho mỗi đợt thi đua).

- Đạt giải trong các cuộc thi sinh viên giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị (có quy định về thể lệ cho các cuộc thi);

- Có thành tích và đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;

- Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng;

- Đối với các thành tích đặc biệt khác thì nội dung, mức khen thưởng thường xuyên do Giám đốc Học viện quy định.

3. Cấp khen thưởng: gồm 2 cấp là cấp Khoa và cấp Học viện.

Việc khen thưởng của ĐTN, HSV được thực hiện theo điều lệ của các tổ chức này và những căn cứ khác.

#### **Điều 45. Hình thức và danh hiệu thi đua, tuyên dương, khen thưởng**

##### 1. Hình thức và danh hiệu thi đua

###### a) Hình thức thi đua

- Tuyên dương, khen thưởng thường xuyên, định kỳ đối với tập thể và cá nhân sinh viên được thực hiện trong suốt năm học, xét khen thưởng vào cuối mỗi học kỳ hoặc năm học, khóa học.

- Tuyên dương, khen thưởng đột xuất đối với những tập thể, cá nhân sinh viên có thành tích đặc biệt xuất sắc được xét khen thưởng đột xuất.

###### b) Danh hiệu thi đua

- Đối với cá nhân sinh viên gồm 3 loại: sinh viên khá, giỏi, xuất sắc. Trong đó danh hiệu sinh viên giỏi, sinh viên xuất sắc theo kì học, năm học và toàn khóa.

- Đối với tập thể sinh viên gồm 2 loại: Tập thể tiên tiến, tập thể xuất sắc.

#### **Điều 46. Đánh giá thi đua, tuyên dương, khen thưởng**

##### 1. Đánh giá thi đua, tuyên dương, khen thưởng theo định kì, thường xuyên

###### a) Thi đua, tuyên dương, khen thưởng đối với cá nhân sinh viên

- Tiêu chuẩn mỗi loại danh hiệu cá nhân sinh viên như sau:

+ Đạt danh hiệu Sinh viên Khá nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc.

- Xếp loại học tập và rèn luyện được xác định theo Quy chế đào tạo đại học theo phương thức tín chỉ và quy định về đánh giá kết quả rèn luyện áp dụng cho sinh viên hệ chính quy đào tạo theo học chế tín chỉ của Học viện và Quy chế của Bộ GD&ĐT .

- Trường hợp sinh viên có kết quả xếp loại học tập và xếp loại rèn luyện không cùng bậc thì được công nhận ở bậc danh hiệu thấp hơn.

- Danh hiệu cá nhân của sinh viên được ghi vào hồ sơ sinh viên.

- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức trung bình (<5.0 điểm hệ 10 hoặc < 2.0 điểm hệ 4).

- Giám đốc Học viện tuyên dương, tặng giấy chứng nhận và tiền thưởng cho sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Giỏi, Sinh viên Xuất sắc từng năm học. Trường khoa quản lý sinh viên quyết định hình thức khen thưởng cho sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Khá.

- Giám đốc Học viện tặng giấy khen và tiền thưởng đối với sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Giỏi, Sinh viên Xuất sắc toàn khóa khi sinh viên đạt tiêu chuẩn sau:

+ Được cấp bằng tốt nghiệp loại Giỏi, Xuất sắc.

+ Không bị kỷ luật trong toàn khóa học.

###### b) Thi đua, tuyên dương khen thưởng đối với tập thể sinh viên

- Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: Tập thể sinh viên Tiên tiến và Tập thể sinh viên Xuất sắc.

- Đạt danh hiệu Tập thể sinh viên Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Khá trở lên;

+ Có sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Giỏi trở lên;  
+ Không có sinh viên xếp loại học tập yếu, kém hoặc rèn luyện yếu, kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo cấp Khoa trở lên;

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Học viện.

- Đạt danh hiệu Tập thể sinh viên Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Tập thể sinh viên Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Giỏi trở lên, có ít nhất 1 sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc.

- Giám đốc Học viện tuyên tặng giấy khen và tiền thưởng đối với lớp sinh viên đạt danh hiệu Tập thể sinh viên Xuất sắc.

Lưu ý: Trường hợp sinh viên bỏ học, Khoa và BCS các lớp phải liên hệ sinh viên để làm các thủ tục thôi học theo Quy định.

Trường hợp sinh viên đã làm đơn bảo lưu sẽ không tính vào kết quả danh hiệu tập thể.

2. Giám đốc Học viện tặng giấy khen và tiền thưởng cho các sinh viên, nhóm sinh viên thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, trong công tác đoàn và phong trào sinh viên toàn khóa học.

#### **Điều 47. Thủ tục xét khen thưởng**

1. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân sinh viên và tập thể

- Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập (điểm lần 1), kết quả phân loại điểm rèn luyện của sinh viên, ban cán sự các lớp sinh viên hoặc tương đương tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân/tập thể, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm đề nghị lên Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Khoa hoặc đơn vị chủ quản của các tập thể sinh viên xem xét.

- Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Khoa xem xét, đánh giá.

- Kết quả của Hội đồng cấp Khoa được gửi lên Thường trực Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện.

- Căn cứ vào đề nghị của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên của các Khoa, Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện tổ chức cuộc họp để xét và đề nghị Giám đốc Học viện công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể sinh viên.

2. Khen thưởng đột xuất: Căn cứ thành tích đột xuất của sinh viên và tập thể, các lớp sinh viên lập danh sách, tóm tắt thành tích có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm đề nghị lên Trưởng Khoa, Trưởng khoa đề nghị lên Học viện xem xét thông qua thường trực Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện (Ban Công tác sinh viên). Ban Công tác sinh viên tập hợp trình Giám đốc Học viện duyệt, không nhất thiết phải họp Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện.

**Điều 48. Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên**

1. Hội đồng cấp Học viện

- Chủ tịch Hội đồng: Là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc do Giám đốc Học viện ủy quyền;

- Thường trực Hội đồng: Là Trưởng ban Công tác sinh viên;

- Các ủy viên: Là các Phó Trưởng khoa phụ trách công tác sinh viên; Lãnh đạo Ban Quản lý đào tạo, Ban Đảm bảo chất lượng và Pháp chế, Văn phòng Học viện, Ban Tài chính và Kế toán; Trung tâm Dịch vụ trường học, Trung tâm Thông tin - Thư viện Lương Định Của, Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Học viện, Chủ tịch Hội sinh viên Học viện.

Hội đồng có thể mời giáo viên chủ nhiệm, đại diện Ban cán sự lớp sinh viên có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật và các đại biểu có liên quan khác. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

## 2. Hội đồng cấp Khoa

- Chủ tịch Hội đồng: Là Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa do Trưởng khoa ủy quyền;

- Các ủy viên: Trợ lý phụ trách công tác sinh viên, Bí thư Liên chi đoàn, Liên chi Hội trưởng, Giáo viên chủ nhiệm, Lớp trưởng hoặc Bí thư chi đoàn có sinh viên được khen thưởng hoặc kỷ luật.

Hội đồng có thể mời các đại biểu có liên quan khác, các đại biểu này được quyền phát biểu và đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

## 3. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên là cơ quan tư vấn giúp Giám đốc Học viện triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên, lớp sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Học viện;

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Khoa; trên cơ sở đề nghị của thường trực Hội đồng cấp Học viện (Ban Công tác sinh viên), Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên cấp Học viện tiến hành họp xét danh sách cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích, đề nghị Giám đốc Học viện khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng, xét và đề nghị Giám đốc Học viện ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật;

c) Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên mỗi học kỳ họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

## **Điều 49. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm**

1. Sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm và thái độ nhận khuyết điểm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập 1 năm học: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; Sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo;

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Học viện và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải ghi vào hồ sơ sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập 1 năm học và buộc thôi học, Học viện gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định ở Phụ lục kèm theo Quy định này. Sinh viên vi phạm pháp luật, quy chế, nội quy, ngoài việc phải chịu các hình thức kỷ luật thì tùy theo mức độ nặng nhẹ còn bị đưa vào đánh giá điểm rèn luyện, hạ bậc tốt nghiệp theo những quy định hiện hành. Đối với sinh viên đã nộp học phí, đã học, bị vi phạm và xét kỷ luật ở mức đình chỉ học thì không được Học viện hoàn trả học phí. Đối với sinh viên đã đăng ký, chưa học, vi phạm và bị kỷ luật ở mức đình chỉ học thì được huỷ học phần và không phải đóng học phí.

#### **Điều 50. Thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật sinh viên**

##### **1. Thủ tục xét kỷ luật**

a) Sinh viên vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b) Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật, lập biên bản gửi Khoa;

c) Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Khoa xem xét, đề xuất mức kỷ luật, lập biên bản đề nghị lên Thường trực Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện (Ban CTSV);

d) Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Học viện tổ chức xét kỷ luật. Trường hợp họp trực tiếp hoặc online thì ngoài thành viên Hội đồng còn có đại diện lớp và sinh viên bị xét kỷ luật. Sinh viên vi phạm được thông báo nhưng không tham gia cuộc họp mà không có lý do chính đáng thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Hội đồng cấp Học viện kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Giám đốc Học viện ra quyết định kỷ luật bằng văn bản;

e) Giám đốc Học viện ra quyết định kỷ luật sinh viên vi phạm.

f) Quyết định kỷ luật sinh viên được gửi về: Khoa quản lý sinh viên bị kỷ luật (01 bản), Ban CTSV (01 bản), sinh viên bị kỷ luật (01 bản), Bộ phận lưu hồ sơ sinh viên (01 bản), bộ phận Thường trực Hội đồng (01 bản).

Quyết định kỷ luật sinh viên với hình thức từ đình chỉ học tập 01 năm trở lên còn được gửi về địa phương nơi cư trú (1 bản) và gia đình sinh viên (1 bản).

##### **2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên**

Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên gồm

- a) Bản tự kiểm điểm của sinh viên;
- b) Biên bản của lớp sinh viên theo niên chế họp kiểm điểm sinh viên vi phạm;
- c) Biên bản họp Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, đánh giá kết quả rèn luyện và khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp Khoa;
- d) Các tài liệu có liên quan khác.

Trường hợp sinh viên không làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

#### **Điều 51. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật sinh viên**

1. Đối với trường hợp bị khiển trách: sau 3 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực. Kể từ thời điểm đó, quyền và lợi ích hợp pháp của sinh viên được khôi phục.

2. Đối với trường hợp bị cảnh cáo: sau 6 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực. Kể từ thời điểm đó, quyền và lợi ích hợp pháp của sinh viên được khôi phục.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ học tập, sinh viên phải làm báo cáo có xác nhận của chính quyền địa phương (xã, phường) nơi cư trú về việc chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương để Học viện xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

#### **Điều 52. Quyền khiếu nại về thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên**

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu nhận thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại tới các đơn vị, cá nhân ban hành các quyết định khen thưởng và kỷ luật. Trường hợp đơn vị hoặc cá nhân tiếp nhận và giải quyết khiếu nại nhưng người khiếu nại cho rằng không thoả đáng có thể khiếu nại tiếp lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

### **Chương IX TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 53. Công tác phối hợp**

Học viện Nông nghiệp Việt Nam chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, chính quyền, cộng đồng cư dân địa phương và các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

#### **Điều 54. Chế độ báo cáo**

1. Mỗi năm học, các khoa tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo tổng kết của khoa gửi về Học viện qua Ban CTSV.

2. Ban CTSV tổng hợp báo cáo công tác sinh viên trình Giám đốc để báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý trực tiếp về những vụ việc phức tạp, nghiêm trọng xảy ra có liên quan đến sinh viên.

#### **Điều 55. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật**

1. Các khoa, ban chức năng và các đơn vị liên quan theo thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác sinh viên.

2. Các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định của văn bản này và các văn bản liên quan.

3. Các tập thể, cá nhân vi phạm quy định về công tác sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của văn bản này và các văn bản liên quan.

#### **Điều 56. Điều khoản thi hành**

Trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ viên chức và sinh viên để thống nhất thực hiện trong toàn Học viện.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định về công tác sinh viên được ban hành kèm theo Quyết định số 2731/QĐ-HVN ngày 08 tháng 9 năm 2015 về việc ban hành quy định về công tác sinh viên của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện nếu cấp trên có thẩm quyền ban hành các quy định mới có liên quan thì áp dụng theo quy định mới; hoặc có điểm nào chưa phù hợp với thực tiễn, cần phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Ban Đảm bảo chất lượng và Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Học viện, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy định này./.

## PHỤ LỤC

### MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập, nghỉ học không xin phép					Theo Quy chế đào tạo trình độ đại học theo phương thức tín chỉ của Học viện; Theo phương pháp đánh giá học phần
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập					Theo Quy chế đào tạo trình độ đại học theo phương thức tín chỉ của Học viện; Theo phương pháp đánh giá học phần
3.	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4.	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5.	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao			Lần 1	Lần 2	

	chép tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				(đã xử lý lần 1)	
6.	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7.	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, sử dụng thiết bị điện tử để gian lận trong phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
8.	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 trở lên (Đã xử lý lần 2)		
9	Mang tài liệu trái phép ra khỏi thư viện; có hành vi tráo đổi/hủy hoại tài liệu, tài sản thư viện; giả mạo hoặc cố tình sử dụng thẻ thư viện của người khác để lấy tài liệu thư viện; vi phạm các quy định về an ninh, an toàn phòng chống cháy nổ trong thư viện...					Tùy mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của Học viện					Tùy mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại

11.	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)		
12.	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1	Lần 2 trở lên (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)		
13.	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)	Lần 4 (đã xử lý lần 3)	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
14.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)	Lần 4 (đã xử lý lần 3)	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16.	Sử dụng ma túy			Lần 1 (đã xử lý lần 1)	Lần 2 (đã xử lý lần 2)	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17.	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

18.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có.					Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19.	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Đưa phân tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tùy mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
21.	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23.	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)	Lần 4 (đã xử lý lần 3)	Nếu nghiêm trọng có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24.	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng					Tùy mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm

	và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25.	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đòi tư của người khác					Tùy mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 trở lên (đã xử lý lần 2)		
27.	Vi phạm pháp luật về an ninh mạng	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 (đã xử lý lần 2)	Lần 4 (đã xử lý lần 3)	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
28.	Vi phạm các quy định về văn hoá giảng đường	Lần 1	Lần 2 (đã xử lý lần 1)	Lần 3 trở lên (đã xử lý lần 2)		
29.	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.